



胡志明市臺灣學校

外籍生轉入學測驗 報名程序

一、請詳閱簡章與報名表。

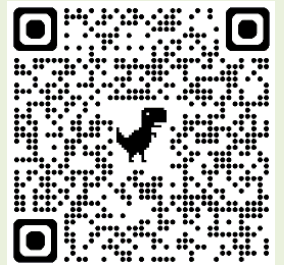
申請者請務必詳細閱讀招生簡章及報名表之繳件資料，了解相關規定與應備文件。

二、報名轉入學測驗：

(一) 報名截止日期: 2026年5月22日(星期五)下午4時前

(二) 報名方式：

1. 填寫Google表單線上報名
2. 至教務處繳交紙本報名文件
(郵寄亦可)
3. 完成報名費繳費



步驟1. 請先線上填寫基本資料 ↑

(三) 完成上述3個程序，始視為完成報名手續。

三、筆試與面試時間：

2026年5月30日(星期六)上午8:10至本校報到，
確切試務流程另行通知。請報名者留意後續通知。



如有相關的問題，歡迎來電洽詢教務處：

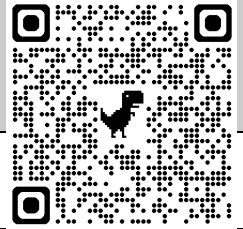
(+84-28)0913920676

E-Mail : chf-regis@tshcmc.edu.vn

附件一



胡志明市臺灣學校 外籍生轉入學測驗報名表



PHIẾU ĐĂNG KÍ THI ĐẦU VÀO NĂM

| | | | | |
|--|---|--|--|----------------------|
| 原年級 LỚP ĐANG HỌC | | 原學校 TRƯỜNG ĐANG HỌC | | |
| 原就讀學校主要教學語言 Ngôn ngữ giảng dạy chính của trường đang học | <input type="checkbox"/> 中文拼音 (Phiên âm) <input type="checkbox"/> 中文注音 (Chú âm) <input type="checkbox"/> 英文 (Tiếng Anh) <input type="checkbox"/> 越文 (Tiếng Việt) <input type="checkbox"/> 其他語言 (Ngôn ngữ khác) | | | |
| 姓名 TÊN HỌC SINH | | | 出生年月日 NGÀY SINH | |
| 性別 GIỚI TÍNH | | | 國籍 QUỐC TỊCH | |
| 家長姓名 TÊN PHỤ HUYNH | 父 (Ba) : 母 (Mẹ) : | | 國籍 QUỐC TỊCH | 父 (Ba) : 母 (Mẹ) : |
| 家中使用語言 Ngôn ngữ thường dùng trong nhà | | | 備註: Ghi Chú : | |
| 越南聯絡電話 ĐIỆN THOẠI | | 郵箱 Hộp Thư | | |
| 報考年級 ĐĂNG KÍ THI | <input type="checkbox"/> 國小 _____ 年級 TIÊU HỌC LỚP _____ | <input type="checkbox"/> 國中 _____ 年級 THCS LỚP _____ | <input type="checkbox"/> 高中 _____ 年級 THPT LỚP _____ | |
| 證件繳驗及繳費 (XÉT DUYỆT HỒ SƠ & PHÍ ĐĂNG KÍ) 考試結果將公告於校網 www.tshcmc.edu.vn (Kết quả thi sẽ thông báo trên trang web của trường) | | | | |
| 考生護照 Hộ chiếu 、簽證 VISA | <input type="checkbox"/> 已交 (Đã nộp) | | | |
| 原學校最高學歷證明文件及歷年成績單正本(中、英文以外之語文，應附中文或英文譯本) Giấy xác nhận học lực cao nhất và bảng điểm gốc các năm học của trường (ngoài bảng điểm là tiếng Trung、Anh ra, các thứ tiếng khác xin đính kèm bảng dịch tiếng Trung hoặc Anh) | <input type="checkbox"/> 已交 (Đã nộp) | | | |
| 出缺勤證明 (Bảng Chuyên Cần) | <input type="checkbox"/> 已交 (Đã nộp) | | | |
| 獎懲資料 (Bảng đánh giá hạnh kiểm) | <input type="checkbox"/> 已交 (Đã nộp) | | | |
| 個人輔導資料 (Bảng nhận xét phụ đạo cá nhân học sinh) | <input type="checkbox"/> 已交 (Đã nộp) | | | |
| 一寸(3.5*2.8公分)脫帽正面半身光面相片二張(背面書寫正楷中文姓名) Hình : 2 tấm (3.5cmX2.8cm) nhìn thẳng nửa người không đội mũ : (mặt sau ghi rõ họ tên bằng tiếng Trung) | <input type="checkbox"/> 已交 (Đã nộp) | | | |
| 報名費 Phí đăng kí (2,500,000 VND 越盾) | <input type="checkbox"/> 已交 (Đã nộp) | | | |
| 近一年多表現證明，至多 3 件(無則免附) Bảng đánh giá về mọi mặt trong 1 năm nay, nhiều nhất 3 file (không cần kèm nếu không có) | <input type="checkbox"/> 有 có <input type="checkbox"/> 無 Không | | | |

胡志明市臺灣學校 報名轉入學測驗繳費須知
TRƯỜNG ĐÀI LOAN TẠI TPHCM
THÔNG TIN CẦN BIẾT ĐÓNG PHÍ ĐĂNG KÝ THI ĐẦU VÀO

報名繳費方式：報名直接繳費，上班時間 Office time : 8:00- 16:00 Monday-Friday
Phương thức đăng ký: đóng trực tiếp, thời gian làm việc thứ 2-thứ 6 : 8:00-16:00

(一) **現金繳納**：先至本校【總務處出納組】繳費，

上班時間 Office time : 8:00- 16:00 Monday-Friday，以完成報名手續。

Đóng tiền mặt tại phòng tổng vụ của trường từ 8:00-16:00 (thứ 2 đến thứ 6).

(二) **匯款轉帳繳納**: 請務必填寫:

報名年段-學生護照英文姓名。(例如：**G1- LE VAN BA**)。

Chuyển khoản phải ghi rõ nội dung CK là: **G1- LE VAN BA**.

(三) **完成匯款轉帳**，並將匯款成功紀錄寄郵件至 tps203208@tshcmc.edu.vn。

Sau khi chuyển khoản thành công xin chụp màn hình gửi vào email sau :
tps203208@tshcmc.edu.vn.

聯絡電話：0913 -920676 教務處

1. 戶名(TEN TK) : TAIPEI SCHOOL IN HCM CITY

2. 帳號(SO TK) : 1006969-032

3. 銀行(BANK) : INDOVINA BANK LTD - PHU MY HUNG BRANCH

4. 銀行地址(Add):

212-214, KDC HUNG PHUC (LO S10-2), DUONG NGUYEN LUONG BANG,
P. TAN PHU, TPHCM.



越南胡志明市臺灣學校


Taipei School in Ho Chi Minh City

115學年度
中、小學外籍生入學簡章

115學年度胡志明市臺灣學校招生委員會

中華民國115年4月13日

115學年度中、小學外籍生入學重要日程

| 項目 | 日期 |
|-------|---|
| 報名 | 2026年4月14日(星期二)至 2026年5月22日(星期五)下午4時 |
| 線上報名表 |  請掃描QR Code填寫線上表單 |
| 筆試/面試 | 2026年5月30日(星期六)上午8:10 至本校報到 確切試務流程另行通知 |
| 錄取公告 | 2026年6月5日(星期五)16時前公告 |
| 報到日期 | 經公告錄取名單並通知後，請於2026年6月15日(星期一) 前完成線上報到及註冊繳費。 |

※注意:

- 一、本日程表如有變動，以胡志明市臺灣學校官網公告為準。
- 二、報名辦法請詳閱本簡章第三頁「參、報名辦法」。
- 三、本次招考餘額，得流用至8月份第二次招考，若本次招考滿額，則8月份不再辦理轉入學考。
- 四、若有疑義請逕洽教務處電話：0913-920-676
- 五、網址：<https://www.tshcmc.edu.vn/>
- 六、本校地址：

Lô S3, Khu A, Đô thị Mới Nam Thành phố, Phường Tân Mỹ,
TP. Hồ Chí Minh



本校官網



FB粉絲頁

115學年度胡志明市臺灣學校中、小學部外籍生入學簡章

壹、依據:胡志明市臺灣學校新生入學要點

貳、招生資格、對象及名額

一、基本資格:

- (一) 持有越南護照以外之其他國籍護照之學生，同時持有越南政府有效簽證者。
- (二) 申請人就學年齡應符合中華民國教育部訂定之規範。
- (三) 申請人應檢附合法有效之學歷證件及歷年成績證明。
- (四) 申請人應詳實提供德行評量資料。

二、招生對象:

- (一) 國小部：G1、G2、G4、G5、G6。
- (二) 國中部：G7、G9。
- (三) 高中部：G10、G11

三、招生名額：擇優錄取數名，若未達評估標準得以從缺。

參、報名辦法

一、報名時間:2026年4月14日(星期二)起至2026年5月22日(星期五)下午4時止。

二、報名地點：報名學生備齊相關報名文件，於簡章規定時間之上班日，親至本校教務處註冊組辦理繳件並至總務處出納組完成報名繳費後，始完成報名手續。

三、報名費用:250萬越南盾

四、報名程序：

(一) 填寫報名表(附件一)，並檢附下列資料：

1. 護照、簽證證件影本。
2. 原學校最高學歷證明文件及歷年成績單正本(中、英文以外之語文，應附中文或英文譯本)
3. 原學校之輔導資料(或素質成長手冊等)。
4. 原學校之獎懲及出缺勤證明正本(僅報考中學需繳交)。
5. 繳交一吋(3.5*2.8公分)脫帽正面半身光面相片二張。(背面書寫正楷中文姓名)

(二) 繳驗報名資格學歷證件。

(三) 繳交報名費用。

(四) 建議報名時家長(或監護人)及學生一同到校辦理。

肆、辦理方式

- 一、筆試/面試日期：2026年5月30日（星期六）。
- 二、筆試/面試地點：胡志明市臺灣學校
- 三、筆試科目：
 - (一)國小部G1: 不辦理筆試，採實境課堂學習表現觀察進行評估。
 - (二)國小部G2-G6:國語、數學(各科滿分100分)。
 - (三)中學(國中、高中)G7-G12:國文、英文、數學(各科滿分100分)。
- 四、筆試範圍：以報考年段前一學習階段之國文、數學、英文程度為基準。
- 五、面試：採面談方式辦理，學生及家長須共同參加。

伍、成績錄取及通知：

- 一、筆試及面試成績經綜合考評後，擇優錄取，若未達評估標準得以從缺。
- 二、錄取通知於2026年6月5日(星期五)前由教務處註冊組逕行寄發，並於校網公告。

陸、報到

- 一、報到日期:2026年6月15日(星期一)前，逾期未報到者視同放棄錄取資格。
- 二、報到方式:線上報到及註冊繳費。

柒、注意事項

- 一、受理報名後，如經查證未符合報名規定者，不予錄取。
- 二、凡經本校錄取學生，未依規定完成註冊，取消其錄取資格。
- 三、本次招考若有餘額，預計於8月中下旬辦理第2次入學考，簡章時程於7月中旬公告，若本次招考滿額，8月份不再辦理轉入學考。